

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KON PLÔNG
TỈNH KON TUM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2021/HS-ST
Ngày: 22/12/2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KON PLÔNG, TỈNH KON TUM

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xong

Các Hội thẩm nhân dân: Ông A Thắng

Ông Nguyễn Thanh Tuấn.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Phượng - Thư ký Toà án nhân dân huyện Kon Plông;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kon Plông, tỉnh Kon Tum tham gia phiên tòa: Ông Vũ Kiên Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 12 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kon Plông, tỉnh Kon Tum xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 26/2021/TLST - HS ngày 21 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2021/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 12 năm 2021, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Minh H** (Tên gọi khác: Không); Giới tính: Nam; Sinh ngày .. tháng ... năm 198x tại tỉnh Hà Tĩnh.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố ..., Thị trấn M, huyện K, tỉnh Kon Tum.

Nghề nghiệp: Nhân viên quản lý, bảo vệ rừng; Trình độ học vấn: 12/12. Chức vụ Đảng, chính quyền, đoàn thể: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân tốt; con ông Trần Đức Q và bà Đặng Thị V. Gia đình bị cáo có 02 chị em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình. Bị cáo Trần Minh H bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 12/4/2021 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Nguyên đơn dân sự:* Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum. Đại diện theo pháp luật ông Lê Ngọc T – Chức vụ: Chủ tịch UBND tỉnh Kon Tum. Đại diện theo ủy quyền ông Nguyễn Văn H – Chức vụ: Giám đốc Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Kon Plông (*Theo văn bản ủy quyền số 3739/UBND-NC ngày 18/10/2021*). (*Có đơn xin xét xử vắng mặt*).

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

+ Lâm trường Măng La thuộc Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Kon Plông, tỉnh Kon Tum. Đại diện theo pháp luật ông Trần Văn N - Giám đốc lâm trường Măng La. (*Có mặt*).

- + Ông Phạm Văn T - Nguyên giám đốc Lâm trường Măng La; Sinh năm: 198x.
Địa chỉ: Thôn KonBring, xã ĐăkBlá, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum. *(Có mặt)*.
- + Ông Nguyễn Văn T; Sinh năm: 197x; Địa chỉ: phường Q, thành phố K, tỉnh Kon Tum. *(Có mặt)*
- + Ông Nguyễn Văn H1; Sinh năm: 197x; Địa chỉ: Thôn G, xã B, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi. *(Có đơn xin xét xử vắng mặt)*.
- + Ông Phạm Văn S; Sinh năm: 198x; Địa chỉ: Thôn M, xã B, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi. *(Có đơn xin xét xử vắng mặt)*.
- + Ông Phạm Văn T; Sinh năm: 198x; Địa chỉ: Thôn N, xã B, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi. *(Có đơn xin xét xử vắng mặt)*.
- + Ông Phạm Văn Đ; Sinh năm: 199x; Địa chỉ: Thôn G, xã B, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi. *(Có đơn xin xét xử vắng mặt)*.
- + Ông Phạm Văn E; Sinh năm: 199x; Địa chỉ: Thôn N, xã B, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi. *(Có đơn xin xét xử vắng mặt)*.
- + Ông Phạm Văn H; Sinh năm: 199x; Địa chỉ: Thôn N, xã B, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi. *(Có đơn xin xét xử vắng mặt)*
- Người làm chứng:
- + Ông Đinh Văn Th; Sinh năm: 199x; Địa chỉ: Thôn ViGlàng, xã Hiếu, huyện Kon Plông, tỉnh Kon Tum. *(Có đơn xin xét xử vắng mặt)*.
- + Ông A Liên; Sinh năm: 1983; Địa chỉ: Thôn K, xã M, huyện K, tỉnh Kon Tum. *(Có mặt)*.
- + Ông Lê Trí Th; Sinh năm: 199x; Địa chỉ: Thôn K, xã H, huyện K, tỉnh Kon Tum. *(Có đơn xin xét xử vắng mặt)*.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 04/01/2016, Trần Minh H được Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Lâm nghiệp Kon Plông, tỉnh Kon Tum ra Quyết định tiếp nhận và điều động vào công tác tại Chi nhánh Lâm trường Măng Cánh I theo quyết định số 01/QĐ-C.TY. Sau đó, Trần Minh H được Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Lâm nghiệp Kon Plông điều động đến công tác tại Chi nhánh Lâm trường Măng La. Ngày 21/4/2020, Giám đốc Chi nhánh Lâm trường Măng La ra Quyết định số 01/QĐ-LT phân công Trần Minh H - là nhân viên quản lý bảo vệ rừng đến túc trực tại khu vực đường công vụ thủy điện Bo Ko 2 và quản lý bảo vệ Tiểu khu 495 và 498 với tổng diện tích là 2.008,33 héc ta rừng tự nhiên. Theo quyết định phân công nhiệm vụ có quy định: Trần Minh H có trách nhiệm tham mưu, đề xuất các biện pháp, kế hoạch quản lý bảo vệ rừng – phòng cháy chữa cháy rừng cho Giám đốc lâm trường, thường xuyên tuần tra, kiểm tra công tác quản lý bảo vệ rừng – phòng cháy chữa cháy rừng tại tiểu khu được phân công và phối hợp tuần tra, kiểm tra trên toàn bộ lâm phần của Lâm trường. Trần Minh H đã tiếp nhận công việc được giao

và thực hiện Quyết định nêu trên. Thời điểm này, hiện trạng khu vực rừng mà Hoàng được giao quản lý, bảo vệ vẫn còn nguyên vẹn, chưa có tình trạng khai thác gỗ trái phép.

Quá trình thực thi nhiệm vụ tại Tiểu khu 495 và Tiểu khu 498, Trần Minh H thực hiện việc tuần tra thường xuyên từ 07 giờ sáng đến trưa thì về trạm của Ban quản lý Thủy điện Bo Ko 2 nghỉ ngơi. Do thời tiết thường mưa vào buổi chiều và địa hình đồi núi phức tạp nên khi đi tuần tra, H chỉ đi trên đường công vụ của thủy điện Bo Ko 2 mà không đi vào khu vực rừng được giao quản lý, bảo vệ. Ngày 15/7/2020, trong khi tuần tra, H phát hiện 02 cây gỗ bị cắt hạ, khai thác trái phép gần đường công vụ vào thủy điện Bo Ko 2 và tiến hành lập biên bản ghi nhận, chính là cây gỗ có ký hiệu G09-LN và G18-LN (theo Biên bản khám nghiệm hiện trường lập ngày 21/8/2020). Sau đó, trong tháng 7/2020 đến 8/2020, Hoàng phát hiện thêm 10 cây gỗ bị khai thác trái phép tại Tiểu khu 495 nhưng vì lo sợ bị kỷ luật nên Hoàng chỉ báo cáo bằng miệng với Giám đốc chi nhánh lâm trường Măng La biết 02 cây gỗ. Đối với 10 cây gỗ này, Hoàng không lập biên bản ghi nhận. H không thực hiện việc lập kế hoạch, báo cáo tình hình, tham mưu, đề xuất các nội dung về quản lý, bảo vệ rừng cho Lãnh đạo Chi nhánh Lâm trường Măng La biết kể từ khi nhận nhiệm vụ.

Trong thời gian này, Trần Minh H ở nhờ Trạm của Ban quản lý thủy điện Bo Ko 2 đã nhiều lần gặp Nguyễn Văn H (Sinh năm 197x, trú tại: xã B, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi) và một số đối tượng đi cùng. Trong những lần gặp ăn, nhậu, Nguyễn Văn H có ngỏ ý xin Trần Minh H vào khu vực rừng mà Trần Minh H được giao quản lý để khai thác gỗ. Theo lời khai của Trần Minh H thì Trần Minh H không đồng ý. Sau đó một thời gian, Trần Minh H đang đi tuần tra trên đường công vụ vào thủy điện Bo Ko 2 thì phát hiện thấy nhóm của Phạm Văn T đang sử dụng xe độ chế đi khai thác gỗ cho Nguyễn Văn H1 thì Trần Minh H đã có lời nói yêu cầu T và những đối tượng đi cùng ra khỏi rừng. Sau đó, Trần Minh H điều khiển xe mô tô đi về mà không biết Phạm Văn T và những đối tượng đi cùng có chấp nhận yêu cầu của mình hay không. Thực tế, nhóm của Phạm Văn T không chấp hành yêu cầu của Trần Minh H mà tiếp tục đi vào khu vực rừng thuộc Tiểu khu 495 khai thác gỗ trái phép.

Ngày 13/8/2020, tổ bảo vệ của Chi nhánh Lâm trường Măng La thuộc Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Lâm nghiệp Kon Plông, tỉnh Kon Tum phát hiện vụ việc khai thác lâm sản trái phép tại Tiểu khu 495 và báo cho Hạt kiểm lâm huyện Kon Plông, tỉnh Kon Tum giải quyết theo thẩm quyền. Theo kết quả khám nghiệm hiện trường ngày 21/8/2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kon Plông và Hạt kiểm lâm huyện Kon Plông phối hợp với các đơn vị chức năng kết luận tại Khoản 1, Khoản 2 Tiểu khu 495 rừng tự nhiên, chức năng sản xuất có 33 cây gỗ bị cắt hạ trái phép gồm các chủng loại xoan mộc, lòng mang, trám trắng, bằng lăng, gôi, sến, chò chỉ, muồng ràng ràng. Tổng khối lượng gỗ bị thiệt hại là 81,310 mét khối gỗ tròn.

Việc Trần Minh H thực hiện không đúng, không đầy đủ chức trách nhiệm vụ tuần tra, kiểm tra rừng trong thời gian nêu trên đã dẫn tới một số nhóm đối tượng

sinh sống tại huyện Ba Tơ, tỉnh Quảng Ngãi vào khai thác rừng trái phép tại tiểu khu mình được phân công quản lý, bảo vệ, Cụ thể như sau:

Vào khoảng tháng 7 năm 2020 đối tượng Nguyễn Văn H1 thuê các nhóm người vào khai thác gỗ trái phép tại Khoảnh 1 và Khoảnh 2 Tiểu khu 495: H thuê nhóm của Phạm Văn S, Phạm Văn T cùng đồng bọn đi theo đường công vụ của thủy điện gần khu vực giáp ranh xã Ba Xa, huyện Ba Tơ, tỉnh Quảng Ngãi với xã Hiếu, huyện Kon Plông, tỉnh Kon Tum vào khu vực rừng thuộc Tiểu khu 495 để cưa hạ cây, xẻ lấy gỗ gây thiệt hại 04 cây gỗ xoan mộc (ký hiệu G01-LN, G02-LN, G05-LN và G06-LN), tổng khối lượng 10,423 mét khối gỗ tròn, tổng giá trị thiệt hại được định giá là 52.116.480 đồng. H1 thuê nhóm Phạm Văn Đ, Phạm Văn E cùng đồng bọn đi khai thác gỗ trái phép tại khu vực rừng thuộc Tiểu khu 495 cắt hạ được 01 cây gỗ chủng loại Trâm trắng, 01 cây gỗ chủng loại Chò chỉ (ký hiệu G07-LN, G22-LN), tổng khối lượng là 4,493 mét khối gỗ tròn, tổng giá trị thiệt hại được định giá là 31.181.100 đồng.

Vào tháng 8 năm 2020, nhóm của Phạm Văn H, Phạm Văn Hồ và Phạm Văn L khai thác trái phép 01 cây gỗ Gội nếp, 01 cây gỗ Xoan mộc (có ký hiệu G12-LN G11-LN), tại Tiểu khu 495, thuộc địa giới hành chính xã Hiếu, huyện Kon Plông, tỉnh Kon Tum, khi nhóm đang vận chuyển gỗ bằng xe độ chế thì bị tổ bảo vệ của Chi nhánh Lâm trường Măng La phát hiện thu giữ. Tổng khối lượng của 02 cây gỗ trên là 3,089 mét khối gỗ tròn, tổng giá trị thiệt hại được định giá là 14.196.526 đồng.

Đối với 25 cây gỗ còn lại được ghi nhận trong Biên bản khám nghiệm hiện trường, quá trình điều tra vụ án, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Kon Plông đã tiến hành các hoạt động điều tra, truy tìm nhưng chưa xác định được đối tượng thực hiện hành vi.

Đối với 02 cây gỗ có ký hiệu G09-LN có khối lượng là 1,743 mét khối, có giá trị là 8.715.000 đồng và cây gỗ G18-LN có khối lượng là 0,498 mét khối, có giá trị là 2.985.510 đồng do Trần Minh H trực tiếp phát hiện, lập biên bản báo cáo về Ban quản lý rừng. Đối với cây gỗ ký hiệu G11-LN có khối lượng 1,963 mét khối gỗ tròn, có giá trị 8.004.351 đồng do Phạm Văn Hồ, Phạm Văn Hô, Phạm Văn L khai thác trái phép vào ngày 12/8/2020, thời điểm này, Trần Minh H đã được điều động về Lâm trường Măng La, hết nhiệm vụ quản lý, bảo vệ tại Tiểu khu 495. Do đó, đối với 03 cây gỗ gồm G09-LN, G18-LN và G11-LN với tổng số tiền là 19.704.861 đồng, Trần Minh H không phải chịu trách nhiệm.

Tại Bản kết luận giám định tư pháp ngày 07/10/2020 kết luận: 30 cây gỗ bị khai thác trái phép tại Tiểu khu 495, chủng loại ở các nhóm gỗ từ Nhóm I đến Nhóm VI mà Trần Minh H phải chịu trách nhiệm có tổng khối lượng là 76,803 mét khối gỗ tròn.

Tại Bản Kết luận định giá tài sản số 33/KL-HĐĐG ngày 16/12/2020 kết luận: 76,803 mét khối gỗ tròn có tổng giá trị là 475.257.239 đồng (*Bốn trăm bảy mươi lăm triệu, hai trăm năm mươi bảy ngàn, hai trăm ba mươi chín đồng*).

Liên quan đến vụ án có các nhóm đối tượng khai thác gỗ trái phép gồm: Nguyễn Văn H1, Phạm Văn T, Phạm Văn S cùng đồng bọn, Cơ quan Cảnh sát Điều

tra (CSĐT) Công an huyện Kon Plông đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can về tội: “*Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản*”, các nhóm đối tượng này cũng đã bị truy tố và xét xử xong. Phạm Văn Hồ, Phạm Văn Hổ, Phạm Văn L, Phạm Văn Đ, Phạm Văn E và một số đối tượng khai thác không đủ khối lượng để truy tố cũng đã có quyết định xử lý vi phạm hành chính về hành vi khai thác rừng trái phép.

Về trách nhiệm dân sự (bồi thường thiệt hại về lâm sản) và vật chứng vụ án: đã được xử lý, giải quyết trong các vụ án “*Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản*” tại Tiểu khu 495 theo quy định của pháp luật.

Tại bản cáo trạng số: 22/CT – VKSVT ngày 20/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kon Plông, tỉnh Kon Tum đã truy tố bị cáo Trần Minh H về tội “*Thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng*” theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 360 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kon Plông luận tội đối với bị cáo Trần Minh H giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản Cáo trạng. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Minh H về tội “*Thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng*”, áp dụng điểm d khoản 1 Điều 360, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Trần Minh H từ 15 tháng đến 18 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

Về hình phạt bổ sung: đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo khoản 4 Điều 360 của Bộ luật hình sự. Cấm bị cáo làm công tác quản lý bảo vệ rừng 02 năm kể từ ngày chấp hành xong hình phạt tù.

Về trách nhiệm dân sự (bồi thường thiệt hại về lâm sản) và vật chứng vụ án: đã được xử lý, giải quyết trong các vụ án “*Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản*” tại Tiểu khu 495 theo quy định của pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với số tiền 20.000.000 đồng mà bị cáo Trần Minh H đã tự nguyện nộp (Theo biên lai số AA/2021/0001401 ngày 21/10/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kon Plông) để bồi thường, khắc phục một phần hậu quả cho Nhà nước. Đề nghị Hội đồng xét xử giao cho nguyên đơn dân sự (UBND tỉnh Kon Tum) để nộp vào ngân sách Nhà nước.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Minh H khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Bản cáo trạng mà vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kon Plông đã công bố. Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo tỏ thái độ ăn năn hối cải; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm điểm t khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự vì trong quá trình điều tra vụ án “*Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản*”, bị cáo đã tích cực hợp tác với Cơ quan CSĐT huyện Kon Plông trong việc xác minh, làm rõ một số đối tượng thực hiện hành vi khai thác lâm sản (gỗ) trái phép.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn dân sự: Ông Nguyễn Văn H có đơn xin xét xử vắng mặt. Nội dung đơn có đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

Những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đều có đơn xin xét xử vắng mặt, nội dung đơn không có yêu cầu gì.

Bị cáo nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kon Plông; Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kon Plông; Kiểm sát viên, trong quá trình thực hiện nhiệm vụ điều tra, truy tố và thực hành quyền công tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, đại diện nguyên đơn dân sự, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung vụ án: Trên cơ sở tranh tụng tại phiên tòa, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa có đủ căn cứ để xác định:

Từ 21/4/2020 đến ngày 13/8/2020, Trần Minh H với chức trách, nhiệm vụ là Nhân viên quản lý, bảo vệ rừng công tác tại Chi nhánh Lâm trường Măng La thuộc Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Kon Plông, tỉnh Kon Tum được phân công nhiệm vụ trực tiếp túc trực tại đường công vụ và quản lý bảo vệ rừng đối với Tiểu khu 495. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ đã thực hiện không đúng, không đầy đủ nhiệm vụ được phân công, không kiểm tra trên toàn lâm phần được giao quản lý (chỉ đi kiểm tra theo đường công vụ của thủy điện Bo Ko 2 mà không đi vào sâu bên trong các tiểu khu). Khi gặp đối tượng mà mình biết là đi khai thác gỗ trái phép thì bị cáo không quyết liệt ngăn chặn, xử lý mà chỉ nhắc nhở bằng lời nói không cho khai thác; khi phát hiện tình trạng khai thác gỗ trái phép nhưng lập biên bản không đầy đủ; báo cáo không trung thực để Lãnh đạo Chi nhánh Lâm trường Măng La, Lãnh đạo Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Lâm nghiệp Kon Plông biết để kịp thời xử lý kịp thời dẫn đến việc nhiều nhóm đối tượng vào khai thác gỗ trái phép tại khu vực rừng mà bị cáo trực tiếp phụ trách, quản lý cụ thể tại tiểu khu 495 trong thời gian từ tháng 4 đến tháng 08 năm 2020. Sự thiếu trách nhiệm trong công tác quản lý, bảo vệ rừng của bị cáo dẫn đến các nhóm đối tượng lâm tặc khai thác gỗ trái phép tại lâm phần do bị cáo quản lý, bảo vệ gây thiệt hại cho Nhà nước 30 cây gỗ tại rừng sản xuất là rừng tự nhiên, tổng khối lượng là 76,803 mét khối gỗ tròn với tổng giá trị là 475.257.239 đồng.

Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi thiếu trách nhiệm trong quản lý, bảo vệ rừng dẫn tới rừng bị khai thác trái phép gây thiệt hại với số tiền nêu

trên của bị cáo Trần Minh H đã phạm vào tội: “*Thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng*” theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 360 của Bộ luật hình sự 2015 như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kon Plông đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3]. Xét thấy, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội - bị cáo là người có trách nhiệm quản lý, bảo vệ rừng ở Tiểu khu 495 nhưng xuất phát từ ý thức lười nhát, thực hiện không đúng, không đầy đủ nhiệm vụ được giao đã xâm phạm hoạt động đúng đắn của cơ quan, tổ chức; đã gián tiếp gây thiệt hại đến nguồn tài nguyên rừng của Nhà nước được giao cho Chi nhánh Lâm trường Măng La thuộc Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Kon Plông quản lý, làm ảnh hưởng xấu đến môi trường sinh nên cần phải xử lý nghiêm minh.

[4]. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Toà án căn cứ vào quy định của Bộ luật hình sự, cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự để quyết định hình phạt cho bị cáo.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo đã bồi thường khắc phục một phần hậu quả thiệt hại cho Nhà nước. Hành vi phạm tội của bị cáo gây ra với lỗi vô ý do quá tự tin. Hơn nữa diện tích rừng bị cáo được giao quản lý rộng; địa hình hiểm trở, nhiều đường mòn lối mở (do đang xây dựng công trình thủy điện Bo Ko 2); thời tiết tại địa bàn khắc nghiệt, thường xuyên mưa bão. Ngoài ra, bị cáo có mẹ ruột là thương binh (tỉ lệ mất sức lao động là 41%), được tặng Huân chương chiến sĩ giải phóng hạng Ba, Huy chương kháng chiến hạng Nhì. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Đối với đề nghị của bị cáo về áp dụng điểm t khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự vì trong quá trình điều tra vụ án “*Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản*”, bị cáo đã tích cực hợp tác với Cơ quan CSĐT huyện Kon Plông trong việc xác minh, làm rõ một số đối tượng thực hiện hành vi khai thác lâm sản (gỗ) trái phép. Hội đồng xét xử xét thấy, việc phát hiện các đối tượng khai thác trái phép ở tiểu khu 495 phần lớn thuộc cán bộ khác của Lâm trường (anh Đinh Văn Th) và các bị cáo khác, việc khai ra các đối tượng khai thác trái phép ở tiểu khu 495 của bị cáo đã được áp dụng tình tiết thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo điểm s khoản 1 Điều 51 nên đề nghị áp dụng điểm t khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự là không có cơ sở chấp nhận.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp huyện Kon Plông đã ra quyết định sa thải đối với bị cáo, hiện nay bị cáo là lao động tự do, không có nghề nghiệp ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 4 Điều 360 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[5]. Về trách nhiệm dân sự và vật chứng vụ án: Do thiệt hại về lâm sản và vật chứng đã được giải quyết, xử lý trong vụ án “*Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản*”. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với số tiền 20.000.000 đồng bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho Nhà nước nên cần giao cho Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum là chủ sở hữu hợp pháp để nộp vào ngân sách Nhà nước.

[6]. Trong vụ án này, có các nhóm đối tượng khai thác gỗ trái phép gồm: Nguyễn Văn H1, Nhóm Phạm Văn T, Phạm Văn S đã bị kết án về tội: “*Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản*” và một số đối tượng khai thác rừng trái phép gồm nhóm Phạm Văn Đ, Phạm Văn E, nhóm Phạm Văn HỒ, Phạm Văn HỒ, Phạm Văn L không đủ khối lượng truy tố đã bị xử lý vi phạm hành chính về hành vi gây ra nên các đối tượng này là người liên quan trong vụ án.

Liên quan đến vụ án còn có anh Phạm Văn T nguyên là Giám đốc Chi nhánh Lâm trường Măng La, ông Túy đã yêu cầu cấp dưới trong quá trình tuần tra, kiểm tra rừng phải kịp thời báo cáo các vụ việc vi phạm phát sinh tuy nhiên Trần Minh H đã báo cáo không đầy đủ, không trung thực tình hình vi phạm tại địa bàn mình quản lý nên ông Túy không nắm bắt được tình hình các vụ khai thác rừng trái phép tại tiểu khu 495 để kịp thời báo cáo Ban Giám đốc Công ty chỉ đạo, xử lý. Ông Phạm Văn T đã chủ quan trong chỉ đạo, kiểm tra, đã không nắm bắt tình hình quản lý bảo vệ rừng của cấp dưới để kịp thời ngăn chặn sự việc khai thác gỗ trái phép tại Tiểu khu 495. Hành vi của Phạm Văn T là thiếu trách nhiệm trong kiểm tra, theo dõi, quản lý cán bộ cấp dưới, ở mức độ quản lý hành chính. Do đó, không đủ căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự. Hiện nay, ông Túy đã bị xử lý kỷ luật bằng hình thức sa thải.

Đối với Đinh Văn Th, trong thời gian xảy ra vụ án, Th được giao trực tiếp phụ trách, quản lý và bảo vệ rừng tại Tiểu khu 502. Ngoài ra, Đinh Văn Th được Phạm Văn T giao nhiệm vụ tăng cường trực cuối tuần (vào thứ 7 và chủ nhật) cứ 02 tuần 01 lần tại đường công vụ Tiểu khu 495. Ngày 09/8/2020 đến ngày 13/8/2020, trong quá trình trực quản lý bảo vệ rừng, Đinh Văn Th đã kịp thời phát hiện, ngăn chặn vụ việc vi phạm pháp luật và báo cáo cơ quan có thẩm quyền để xử lý. Đinh Văn Th đã làm đầy đủ, làm đúng nhiệm vụ được giao. Do đó, không xem xét trách nhiệm đối với Đinh Văn Th.

[7]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Trần Minh H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Trần Minh H** phạm tội “*Thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng*”.

Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 360; các điểm b, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo **Trần Minh H** 20 (hai mươi) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

2. Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Áp dụng khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Giao cho Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum số tiền 20.000.000 đồng (*Hai mươi triệu đồng*) mà bị cáo Trần Minh H đã tự nguyện nộp bồi thường (*Theo Biên lai thu tiền số AA/2021/0001401 ngày 21 tháng 10 năm 2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Kon Plông, tỉnh Kon Tum*) để nộp vào ngân sách Nhà nước.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án kèm theo danh mục án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Trần Minh H phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (22/12/2021) bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án theo trình tự phúc thẩm. Riêng nguyên đơn dân sự, những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Phòng KTNV & THAHS TAND tỉnh Kon Tum;
- VKSND tỉnh Kon Tum;
- VKSND huyện Kon Plông;
- Cơ quan CSĐT CA huyện Kon Plông;
- Bị cáo;
- Nguyên đơn dân sự;
- Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

(*Nguyễn Xong*)

Nguyễn Xong

